

Phần 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU
Chương V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Về dự án

- Tên nhiệm vụ: Kiểm định, đánh giá chất lượng hiện trạng các nhà chung cư cũ trên địa bàn phường Ba Đình

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư – hạ tầng phường Ba Đình

- Địa điểm xây dựng: Phường Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách

*** Nội dung và quy mô thực hiện:**

Quy mô: Các nhà chung cư trên địa bàn phường, cao từ 02 đến 05 tầng (có từ 01 đến 02 đơn nguyên/nhà). Danh mục cụ thể:

STT	Tên nhà chung cư cũ	Địa chỉ	Số tầng	Số đơn nguyên	Loại nhà
1	Tập thể 50 Châu Long	50 Châu Long, Ba Đình, Hà Nội	5,0	1,0	Khung BTCT
2	Tập thể 20 Đặng Dung	20 Đặng Dung, Ba Đình, Hà Nội	4,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
3	Tập thể 188 Quán Thánh	188 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	3,0	1,0	Khung BTCT
4	Tập thể 1B Đặng Dung	1B Đặng Dung, Ba Đình, Hà Nội	5,0	1,0	Khung BTCT
5	Chung cư 12 Hàng Than	12 Hàng Than, Ba Đình, Hà Nội	4,0	1,0	Khung BTCT
6	Tập thể Bộ Nội Thương	76 Nguyễn Trường Tộ, Ba Đình, Hà Nội	4,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
7	Tập thể Ban khoa giáo Trung ương	số 66 phố Cửa Bắc	4,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
8	Tập thể 26 Nguyễn Khắc Nhu	26 Nguyễn Khắc Nhu, Ba Đình, Hà Nội	5,0	1,0	TXCL Xây tường gạch

STT	Tên nhà chung cư cũ	Địa chỉ	Số tầng	Số đơn nguyên	Loại nhà
9	Tập thể 45 Hồng Phúc	45 Hồng Phúc, Ba Đình, Hà Nội	5,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
10	Tập thể 65 Hàng Than	65 Hàng Than, Ba Đình, Hà Nội	5,0	1,0	Khung BTCT
11	Tập thể 31 Quán Thánh (TT Cơ điện)	31 Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	4,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
12	Tập thể 92 Cửa Bắc	ngõ 92 Cửa Bắc, Ba Đình, Hà Nội	5,0	1,0	Khung BTCT
13	Tập thể 13 Đặng Dung	ngõ 13 Đặng Dung, Ba Đình, Hà Nội	4,0	1,0	Khung BTCT
14	Tập thể 27A Đặng Dung (TT TCT Bách Hóa)	27A Đặng Dung, Ba Đình, Hà Nội	2,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
15	Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Vệ	ngõ 192A Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội	2,0	2,0	TXCL Xây tường gạch
16	Tập thể 192C Quán Thánh (TT xí nghiệp vận tải hành khách số 12)	Ngõ 8 Trần Vũ	3,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
17	Tập thể 20 Nguyễn Biểu	20 Nguyễn Biểu, Ba Đình, Hà Nội	3,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
18	Nhà 97A Yên Ninh (TT Ban Kinh tế TƯ)	Ngõ 52 phố Hàng Bún	3,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
19	Nhà 97B Yên Ninh (TT Nhà in Báo Nhân dân)		4,0	1,0	
20	Nhà 10B Tập thể Ban Tổ chức Trung ương	Ngõ 186 phố Ngọc Hà	5,0	1,0	TXCL Xây

STT	Tên nhà chung cư cũ	Địa chỉ	Số tầng	Số đơn nguyên	Loại nhà
21	Nhà 10C Tập thể Ban Tổ chức Trung ương		5,0	1,0	tường gạch
22	Nhà 8A	Ngõ 180 phố Ngọc Hà	4,0	1,0	TXCL Xây tường gạch
23	Nhà 8B		4,0	1,0	
24	Nhà 8C		4,0	1,0	

1.2 Quy mô:

- Quy mô các nhà chung cư trên địa bàn phường, cao từ 02 đến 05 tầng (có từ 01 đến 02 đơn nguyên/nhà).

1.3 Kiến trúc:

Các công trình có kiến trúc đơn giản, giao thông theo phương ngang bởi hành lang bên hoặc hành lang giữa tại các tầng, giao thông theo phương đứng bởi các cầu thang bộ bên trong nhà

1.4 Kết cấu:

Các công trình có dạng kết cấu tường xây chịu lực, một số ít kết cấu khung bê tông cốt thép chịu lực hoặc loại nhà bê tông lắp ghép tấm lớn. Kết cấu móng nông gạch xây gạch hoặc bằng BTCT trên nền đất tự nhiên.

1.5. Hiện trạng sử dụng:

- Các công trình được sử dụng làm nhà ở của nhiều hộ gia đình. Trong quá trình sử dụng, không gian ở theo thiết kế ban đầu không còn đáp ứng đủ các nhu cầu của cuộc sống đô thị hiện đại nên các hộ dân đã cải tạo, sửa chữa nhằm tăng diện tích sử dụng, làm mất đi hình thức kiến trúc ban đầu.

- Hầu hết các khu chung cư này được xây dựng từ những năm 1970 - 1989, kết cấu các công trình là kết cấu tường xây chịu lực, một số ít kết cấu khung bê tông cốt thép chịu lực, hoặc loại nhà bê tông lắp ghép tấm lớn. Trải qua nhiều năm sử dụng, do nhiều nguyên nhân cả khách quan lẫn chủ quan nên hiện tại các công trình đã bộc lộ nhiều hư hỏng, xuống cấp cả về mặt kiến trúc và kết cấu. Tường mặt ngoài, khu hành lang, cầu thang đã bị ố ả, rêu mốc, bong tróc vữa trát,... các cấu kiện bê tông cốt thép một số vị trí bị bong tróc vữa, nứt vỡ bê tông hồ thép han rỉ...

- Hình thức kiến trúc cảnh quan bên ngoài nhà bị phá vỡ (phần lớn các hộ dân tự coi nói thêm không gian xung quanh công trình, thêm diện tích chuồng cạp mất an toàn chịu lực, mỹ quan đô thị, tiềm ẩn nguy hiểm mất an toàn trong quá trình sử dụng cũng như công tác phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm khi có sự cố. Hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống điện cũng được

các hộ dân cải tạo tự phát thiếu đồng bộ và mất mỹ quan

2. Về gói thầu

- Tên gói thầu: Chi phí kiểm định chung cư cũ
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói
- Tiến độ thực hiện: 120 ngày.
- *Giá gói thầu: Dự toán (Giá) gói thầu đang được lập tương ứng mức thuế VAT là 10%. Để có căn cứ đưa về một mặt bằng đánh giá về tài chính, nhà thầu phải lập giá dự thầu chào cụ thể mức thuế VAT. Tại thời điểm thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ xác định giá trị khối lượng xây dựng hoàn thành tương ứng với mức thuế VAT tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán.*
- Nội dung công việc chính của gói thầu: Tư vấn khảo sát, kiểm định hiện trường ra báo cáo kết quả kiểm định

3. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:

- Kiểm định, đánh giá chất lượng hiện trạng chung cư cũ là cơ sở để thực hiện Đề án “Cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn thành phố Hà Nội” được ban hành tại Quyết định số 5289/QĐ-UBND ngày 18/12/2021 của UBND Thành phố
- Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ thực hiện khảo sát, kiểm định, đánh giá chất lượng hiện trạng công trình đồng bộ và phù hợp với kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư và kế hoạch nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn phường Ba Đình theo đúng thời gian và tiến độ yêu cầu với khối lượng đầy đủ, có chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng hồ sơ dự án, đáp ứng được nhiệm vụ của dự án và các yêu cầu theo quy định hiện hành

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu, tiến độ thực hiện:

- + Khảo sát, đo vẽ hiện trạng công trình, lập sơ đồ kết cấu công trình. Xác định đặc điểm, loại kết cấu công trình;
- + Khảo sát các hư hỏng, khuyết tật của các cấu kiện, bộ phận và toàn bộ công trình;
- + Khảo sát độ thẳng đứng của các cấu kiện tường và tổng thể công trình. Kiểm tra độ chênh sàn các tầng của công trình;
- + Kiểm tra xác suất cường độ bê tông, chất lượng bê tông, chiều dày lớp bê tông bảo vệ, độ ăn mòn cốt thép trong bê tông của các loại cấu kiện tường, cột, dầm, sàn, mái, cầu thang bằng bê tông cốt thép;
- + Đánh giá mức độ nguy hiểm hiện trạng của các hạng mục công trình (theo TCVN 9381:2012 Hướng dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu nhà);
- + Đánh giá, kết luận nhà chung cư theo yêu cầu quy định tại Điều 59, Điều 61 Luật Nhà ở năm 2023.
- Các công việc thực hiện tại hiện trường:
 - + Kiểm tra, khảo sát, đo kiểm kích thước hình học các cấu kiện chính (đo vẽ mặt bằng, chiều cao, kích thước tường, cột, dầm, sàn,...);

- + Kiểm tra, khảo sát hiện trạng các hư hỏng kết cấu và kiến trúc chính;
- + Kiểm tra, khảo sát hiện trạng cải tạo, thay đổi kết cấu, hiện trạng coi nới;
- + Khảo sát hiện trạng điện, nước, hạ tầng kỹ thuật, PCCC công trình;
- + Chụp ảnh hiện trường, lập biên bản khảo sát căn hộ;
- + Các công việc khác có liên quan.
- Các công việc thực hiện tại văn phòng:
 - + Lập bản vẽ hiện trạng kiến trúc, mặt bằng kết cấu, hiện trạng hư hỏng toàn công trình;
 - + Xác định tải trọng; tiếp nhận kết quả thí nghiệm vật liệu; đo nghiêng tổng thể làm cơ sở tính toán khả năng chịu lực công trình;
 - + Kiểm tính an toàn chịu lực;
 - + Đánh giá tình trạng kỹ thuật công trình;
 - + Các công việc khác có liên quan

*** Nguyên tắc thực hiện:**

Căn cứ tình hình cụ thể tại hiện trường, công việc khảo sát có kể đến một số điều kiện thực tế cho phép tiếp cận kết cấu phục vụ cho việc thu thập số liệu khảo sát và thông tin kiểm tra như sau:

- Tiến hành khảo sát, đo đạc, kiểm tra, thử nghiệm đối với các bộ phận, chi tiết kết cấu công trình được chọn lựa ở những vị trí cho phép tiến hành trong thời gian thích hợp và phải đảm bảo theo quy định tại Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9381:2012.

- Việc kiểm tra chất lượng cấu kiện BTCT được áp dụng phương pháp thí nghiệm không phá hủy mẫu thử.

- Khảo sát, kiểm định phải làm rõ những đặc trưng điển hình của kết cấu chịu lực, thu thập những thông tin và số liệu kỹ thuật cơ bản phục vụ cho việc tính toán mức độ nguy hiểm của các hạng mục công trình.

- Cần thực hiện công tác an toàn về điện đối với các thiết bị cần dùng nguồn điện.

- Làm việc trên cao phải có biện pháp đảm bảo an toàn như: Dùng thang, dây an toàn...

- Về khối lượng khảo sát, kiểm định cần đảm bảo đầy đủ theo “Đề cương - dự toán” do đơn vị kiểm định lập đáp ứng các yêu cầu của nhiệm vụ này.

- Tổ chức thực hiện kiểm định theo đề cương kiểm định được phê duyệt;

Bảng tổng hợp khối lượng chi phí khảo sát, kiểm định chi tiết

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Chi phí thí nghiệm hiện trường (24 chung cư cũ) trên địa bàn Phường Ba Đình		
1.1	Thí nghiệm kiểm tra cường độ bê tông bằng súng bật nảy (TN1)	Cấu kiện	388
1.2	Thí nghiệm kiểm tra chất lượng bê tông bằng máy siêu âm (TN2)	Cấu kiện	388
1.3	Thí nghiệm xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ bằng phương pháp điện từ (TN3)	Cấu kiện	388

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
1.4	Thí nghiệm kiểm tra khả năng cốt thép trong bê tông bị ăn mòn bằng phương pháp điện thế (TN4)	Cầu kiện	388
	Trong đó:		
	Tập thể 50 Châu Long	cầu kiện	20
	Tập thể 20 Đặng Dung	cầu kiện	16
	Tập thể 188 Quán Thánh	cầu kiện	12
	Tập thể 1B Đặng Dung	cầu kiện	20
	Chung cư 12 Hàng Than	cầu kiện	16
	Tập thể Bộ Nội Thương 76 Nguyễn Trường Tộ	cầu kiện	16
	Tập thể Ban khoa giáo Trung ương (số 66 phố Cửa Bắc)	cầu kiện	16
	Tập thể 26 Nguyễn Khắc Nhu	cầu kiện	20
	Tập thể 45 Hồng Phúc	cầu kiện	20
	Tập thể 65 Hàng Than	cầu kiện	20
	Tập thể 31 Quán Thánh (TT Cơ điện)	cầu kiện	16
	Tập thể 92 Cửa Bắc (ngõ 92 Cửa Bắc)	cầu kiện	20
	Tập thể 13 ngõ Đặng Dung	cầu kiện	16
	Tập thể 27A Đặng Dung (TT TCT Bách Hóa)	cầu kiện	8
	Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Vệ (ngõ 192 Quán Thánh)	cầu kiện	16
	Tập thể 192C Quán Thánh (TT xí nghiệp vận tải hành khách số 12); ngõ 8 Trần Vũ	cầu kiện	12
	Tập thể 20 Nguyễn Biểu	cầu kiện	12
	Nhà 97A Yên Ninh (TT Ban Kinh tế Trung ương)	cầu kiện	20
	Nhà 97B Yên Ninh (Tập thể Nhà in Báo nhân dân)	cầu kiện	20
	Nhà 8A ngõ 180 phố Ngọc Hà	cầu kiện	8
	Nhà 8B ngõ 180 phố Ngọc Hà	cầu kiện	16
	Nhà 8C ngõ 180 phố Ngọc Hà	cầu kiện	20
	Nhà 10B ngõ 186 Ngọc Hà	cầu kiện	8
	Nhà 10C ngõ 186 Ngọc Hà	cầu kiện	20
2	Khảo sát, kiểm định hiện trạng		
2.1	Độ thẳng đứng công trình và độ chênh sàn (đo nghiêng)	điểm	606
	Trong đó:		
	Tập thể 50 Châu Long	điểm	30
	Tập thể 20 Đặng Dung	điểm	24
	Tập thể 188 Quán Thánh	điểm	18
	Tập thể 1B Đặng Dung	điểm	30
	Chung cư 12 Hàng Than	điểm	24

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Tập thể Bộ Nội Thương 76 Nguyễn Trường Tộ	điểm	24
	Tập thể Ban khoa giáo Trung ương (số 66 phố Cửa Bắc)	điểm	24
	Tập thể 26 Nguyễn Khắc Nhu	điểm	30
	Tập thể 45 Hồng Phúc	điểm	30
	Tập thể 65 Hàng Than	điểm	30
	Tập thể 31 Quán Thánh (TT Cơ điện)	điểm	24
	Tập thể 92 Cửa Bắc (ngõ 92 Cửa Bắc)	điểm	30
	Tập thể 13 ngõ Đặng Dung	điểm	24
	Tập thể 27A Đặng Dung (TT TCT Bách Hóa)	điểm	12
	Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Vệ (ngõ 192 Quán Thánh)	điểm	48
	Tập thể 192C Quán Thánh (TT xí nghiệp vận tải hành khách số 12); ngõ 8 Trần Vũ	điểm	18
	Tập thể 20 Nguyễn Biểu	điểm	18
	Nhà 97A Yên Ninh (TT Ban Kinh tế Trung ương)	điểm	30
	Nhà 97B Yên Ninh (Tập thể Nhà in Báo nhân dân)	điểm	30
	Nhà 8A ngõ 180 phố Ngọc Hà	điểm	12
	Nhà 8B ngõ 180 phố Ngọc Hà	điểm	24
	Nhà 8C ngõ 180 phố Ngọc Hà	điểm	30
	Nhà 10B ngõ 186 Ngọc Hà	điểm	12
	Nhà 10C ngõ 186 Ngọc Hà	điểm	30
2.2	Đo vẽ hiện trạng vị trí, kích thước các khối xây dựng chịu lực chính	m ³	640
	Trong đó:		
	Tập thể 20 Đặng Dung	m ³	40
	Tập thể Bộ Nội Thương 76 Nguyễn Trường Tộ	m ³	40
	Tập thể Ban khoa giáo Trung ương (số 66 phố Cửa Bắc)	m ³	40
	Tập thể 31 Quán Thánh (TT Cơ điện)	m ³	40
	Tập thể 27A Đặng Dung (TT TCT Bách Hóa)	m ³	40
	Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Vệ (ngõ 192 Quán Thánh)	m ³	120
	Tập thể 192C Quán Thánh (TT xí nghiệp vận tải hành khách số 12); ngõ 8 Trần Vũ	m ³	40
	Tập thể 20 Nguyễn Biểu	m ³	40
	Nhà 97A Yên Ninh (TT Ban Kinh tế Trung ương)	m ³	40
	Nhà 97B Yên Ninh (Tập thể Nhà in Báo nhân dân)	m ³	40

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Nhà 8A ngõ 180 phố Ngọc Hà	m ³	40
	Nhà 8B ngõ 180 phố Ngọc Hà	m ³	40
	Nhà 8C ngõ 180 phố Ngọc Hà	m ³	40
	Nhà 10B ngõ 186 Ngọc Hà	m ³	40
2.3	Đo vẽ kích thước hình học của kết cấu bê tông: Kết cấu dầm, cột	md	1380
	Trong đó:		
	Tập thể 50 Châu Long	md	150
	Tập thể 188 Quán Thánh	md	90
	Tập thể 1B Đặng Dung	md	150
	Chung cư 12 Hàng Than	md	120
	Tập thể 26 Nguyễn Khắc Nhu	md	150
	Tập thể 45 Hồng Phúc	md	150
	Tập thể 65 Hàng Than	md	150
	Tập thể 92 Cửa Bắc (ngõ 92 Cửa Bắc)	md	150
	Tập thể 13 ngõ Đặng Dung	md	120
	Nhà 10C ngõ 186 Ngọc Hà	md	150
2.4	Đo vẽ vết nứt công trình (vết nứt quan sát trực quan được trên tường/cột/dầm/sàn)	md	262
	Trong đó:		
	Tập thể 50 Châu Long	md	12,5
	Tập thể 20 Đặng Dung	md	12
	Tập thể 188 Quán Thánh	md	7,5
	Tập thể 1B Đặng Dung	md	12,5
	Chung cư 12 Hàng Than	md	10
	Tập thể Bộ Nội Thương 76 Nguyễn Trường Tộ	md	12
	Tập thể Ban khoa giáo Trung ương (số 66 phố Cửa Bắc)	md	12
	Tập thể 26 Nguyễn Khắc Nhu	md	12,5
	Tập thể 45 Hồng Phúc	md	12,5
	Tập thể 65 Hàng Than	md	12,5
	Tập thể 31 Quán Thánh (TT Cơ điện)	md	12
	Tập thể 92 Cửa Bắc (ngõ 92 Cửa Bắc)	md	12,5
	Tập thể 13 ngõ Đặng Dung	md	10
	Tập thể 27A Đặng Dung (TT TCT Bách Hóa)	md	6
	Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Vệ (ngõ 192 Quán Thánh)	md	6

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
	Tập thể 192C Quán Thánh (TT xí nghiệp vận tải hành khách số 12); ngõ 8 Trần Vũ	md	9
	Tập thể 20 Nguyễn Biểu	md	9
	Nhà 97A Yên Ninh (TT Ban Kinh tế Trung ương)	md	15
	Nhà 97B Yên Ninh (Tập thể Nhà in Báo nhân dân)	md	15
	Nhà 8A ngõ 180 phố Ngọc Hà	md	6
	Nhà 8B ngõ 180 phố Ngọc Hà	md	12
	Nhà 8C ngõ 180 phố Ngọc Hà	md	15
	Nhà 10B ngõ 186 Ngọc Hà	md	6
	Nhà 10C ngõ 186 Ngọc Hà	md	12,5
2.5	Đo độ chênh sàn	điểm	606
	Trong đó:		
	Tập thể 50 Châu Long	điểm	30
	Tập thể 20 Đặng Dung	điểm	24
	Tập thể 188 Quán Thánh	điểm	18
	Tập thể 1B Đặng Dung	điểm	30
	Chung cư 12 Hàng Than	điểm	24
	Tập thể Bộ Nội Thương 76 Nguyễn Trường Tộ	điểm	24
	Tập thể Ban khoa giáo Trung ương (số 66 phố Cửa Bắc)	điểm	24
	Tập thể 26 Nguyễn Khắc Nhu	điểm	30
	Tập thể 45 Hồng Phúc	điểm	30
	Tập thể 65 Hàng Than	điểm	30
	Tập thể 31 Quán Thánh (TT Cơ điện)	điểm	24
	Tập thể 92 Cửa Bắc (ngõ 92 Cửa Bắc)	điểm	30
	Tập thể 13 ngõ Đặng Dung	điểm	24
	Tập thể 27A Đặng Dung (TT TCT Bách Hóa)	điểm	12
	Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Vệ (ngõ 192 Quán Thánh)	điểm	48
	Tập thể 192C Quán Thánh (TT xí nghiệp vận tải hành khách số 12); ngõ 8 Trần Vũ	điểm	18
	Tập thể 20 Nguyễn Biểu	điểm	18
	Nhà 97A Yên Ninh (TT Ban Kinh tế Trung ương)	điểm	30
	Nhà 97B Yên Ninh (Tập thể Nhà in Báo nhân dân)	điểm	30
	Nhà 8A ngõ 180 phố Ngọc Hà	điểm	12
	Nhà 8B ngõ 180 phố Ngọc Hà	điểm	24
	Nhà 8C ngõ 180 phố Ngọc Hà	điểm	30
	Nhà 10B ngõ 186 Ngọc Hà	điểm	12
	Nhà 10C ngõ 186 Ngọc Hà	điểm	30

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
(1)	(2)	(3)	(4)
2.6	Đo vẽ kích thước hình học của kết cấu bê tông: Kết cấu sàn, tường, tấm	m ²	32130,0
	Trong đó:		
	Tập thể 50 Châu Long	m ²	1800,0
	Tập thể 20 Đặng Dung	m ²	1200,0
	Tập thể 188 Quán Thánh	m ²	675,0
	Tập thể 1B Đặng Dung	m ²	1500,0
	Chung cư 12 Hàng Than	m ²	1000,0
	Tập thể Bộ Nội Thương 76 Nguyễn Trường Tộ	m ²	1400,0
	Tập thể Ban khoa giáo Trung ương (số 66 phố Cửa Bắc)	m ²	1440,0
	Tập thể 26 Nguyễn Khắc Nhu	m ²	1500,0
	Tập thể 45 Hồng Phúc	m ²	1600,0
	Tập thể 65 Hàng Than	m ²	1650,0
	Tập thể 31 Quán Thánh (TT Cơ điện)	m ²	1000,0
	Tập thể 92 Cửa Bắc (ngõ 92 Cửa Bắc)	m ²	1700,0
	Tập thể 13 ngõ Đặng Dung	m ²	480,0
	Tập thể 27A Đặng Dung (TT TCT Bách Hóa)	m ²	120,0
	Tập thể Bộ Tư Lệnh Cảnh Vệ (ngõ 192 Quán Thánh)	m ²	480,0
	Tập thể 192C Quán Thánh (TT xí nghiệp vận tải hành khách số 12); ngõ 8 Trần Vũ	m ²	990,0
	Tập thể 20 Nguyễn Biểu	m ²	540,0
	Nhà 97A Yên Ninh (TT Ban Kinh tế Trung ương)	m ²	1900,0
	Nhà 97B Yên Ninh (Tập thể Nhà in Báo nhân dân)	m ²	1900,0
	Nhà 8A ngõ 180 phố Ngọc Hà	m ²	1180,0
	Nhà 8B ngõ 180 phố Ngọc Hà	m ²	2360,0
	Nhà 8C ngõ 180 phố Ngọc Hà	m ²	2950,0
	Nhà 10B ngõ 186 Ngọc Hà	m ²	790,0
	Nhà 10C ngõ 186 Ngọc Hà	m ²	1975,0
2.7	Chuyên gia kiểm định	Kiến trúc (tầng, đơn nguyên)	97
2.8	Lập báo cáo kết quả kiểm định	công trình	24
2.9	Chi phí khác (văn phòng phẩm, chi phí đi lại, hội họp và chi phí điện thoại...)	công trình	24

1.2. Thời gian, tiến độ thực hiện: 120 ngày.

2. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn

Không quá 5 ngày, kể từ khi hợp đồng được ký.

Ngay sau khi hợp đồng ký kết có hiệu lực và bên A bàn giao đầy đủ tài liệu cần thiết cho bên B (có thể bàn giao theo từng giai đoạn).

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

- Việc báo cáo về công việc và trao đổi ý kiến phải được duy trì thường xuyên trong suốt quá trình làm việc. Bất cứ tại giai đoạn nào, khi Chủ đầu tư cần thiết đều có thể kiểm tra về tiến độ thực hiện, mức độ hoàn thành công việc của Nhà thầu để giảm thiểu rủi ro cũng như có sự phối hợp cụ thể. Ngoài những báo cáo thường xuyên theo như cam kết, nhà thầu phải làm các báo cáo đột xuất khi Chủ đầu tư yêu cầu

Sản phẩm hồ sơ giao nộp

*** Hồ sơ sản phẩm:**

. Căn cứ Kết quả khảo sát, kiểm định chi tiết đã thực hiện, đơn vị tư vấn lập báo cáo kết quả khảo sát kiểm định chất lượng hiện trạng với kết cấu của báo cáo như sau:

*** Phần 1: Thuyết minh báo cáo:**

- + Các căn cứ lập báo cáo;
- + Giới thiệu sơ lược về công trình;
- + Mục đích, phạm vi khảo sát kiểm định;
- + Trình tự và nội dung kiểm định;
- + Phương pháp thực hiện, đánh giá;
- + Kết quả khảo sát, kiểm định, đánh giá chất lượng hiện trạng công trình;
- + Đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu công trình và đánh giá khả năng an toàn chịu lực của công trình theo phương pháp đánh giá tổng hợp của tiêu chuẩn TCVN 9381:2012 Hướng dẫn đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu nhà;
- + Kết luận & kiến nghị.

*** Phần 2: Các phụ lục khảo sát kiểm định**

- + Phụ lục 1: Tập bản vẽ hiện trạng;
- + Phụ lục 2: Kết quả thí nghiệm cường độ chịu nén của bê tông bằng phương pháp không phá hủy sử dụng súng bật nảy;
- + Phụ lục 3: Kết quả thí nghiệm chất lượng bê tông bằng phương pháp không phá hủy sử dụng máy siêu âm;
- + Phụ lục 4: Kết quả thí nghiệm khả năng cốt thép bị ăn mòn bằng phương pháp đo điện thế;
- + Phụ lục 5: Kết quả kiểm tra chiều dày lớp bê tông bảo vệ bằng phương pháp điện từ;
- + Phụ lục 6: Kết quả khảo sát đo đặc kích thước hình học kết cấu chính;
- + Phụ lục 7: Kết quả khảo sát, đo đặc vết nứt;

- + Phụ lục 8: Tính toán khả năng an toàn chịu lực của công trình;
- + Phụ lục 9: Tính toán, đánh giá mức độ nguy hiểm của kết cấu công trình;
- + Phụ lục 10: Tập ảnh hiện trạng.

2. Số lượng hồ sơ giao nộp: 06 bộ Báo cáo kết quả kiểm định, đánh giá chất lượng hiện trạng công trình

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhà thầu phải bố trí tối thiểu nhân sự đáp ứng theo yêu cầu tại Chương III E-HSMT.
- Nhà thầu có thể đề xuất nhân sự chủ chốt thuộc biên chế của nhà thầu hoặc đi thuê.
- Nhà thầu không bố trí đồng thời hoặc kiêm nhiệm các vị trí trong gói thầu.
- Số năm kinh nghiệm của các nhân sự chủ chốt được tính bằng khoảng thời gian các nhân sự đó làm việc trong lĩnh vực tư vấn tương tự (tính từ thời điểm tham gia hợp đồng tư vấn quy hoạch đầu tiên). Có kèm theo tài liệu chứng minh.

- Trong trường hợp cần xác minh đối chiếu, Chủ đầu tư sẽ yêu cầu kiểm tra nhân sự chủ chốt kê khai tham gia gói thầu đến phỏng vấn trực tiếp kèm Bản gốc bằng cấp, chứng chỉ, giấy giới thiệu của Nhà thầu cùng CMND hoặc thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu. Nếu Nhà thầu không bố trí đầy đủ nhân sự theo bảng kê sẽ bị coi là kê khai gian lận.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Trong thời gian có hiệu lực của dịch vụ tư vấn đã thảo luận, chủ đầu tư cho phép các nhân viên tư vấn, tham khảo hồ sơ các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện dịch vụ tư vấn.

- Sắp xếp cán bộ để cùng làm việc với nhà thầu tư vấn.

- Về tất cả các vấn đề nhà thầu tư vấn thông báo cho chủ đầu tư bằng văn bản, chủ đầu tư có văn bản trả lời trong khoảng thời gian thích đáng để không làm chậm trễ dịch vụ.

- Cung cấp cho nhà thầu tư vấn tài liệu khảo sát, hồ sơ thiết kế sơ bộ và các tài liệu khác có liên quan đến việc xây dựng hạng mục công trình.

- Có trách nhiệm cung cấp các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi Nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện các dịch vụ tư vấn.

- Thực hiện việc ký kết hợp đồng với nhà thầu
- Tổ chức nghiệm thu hồ sơ.
- Giám sát quá trình thực hiện của Nhà thầu